

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2366 /CT-CS
V/v hóa đơn

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: Ông Thái Mạnh Cường

(Số 5, Tú Mỡ, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội)

Cục Thuế nhận được đơn phản ánh kiến nghị số PAKN.20250531.0321 của ông Thái Mạnh Cường về hóa đơn. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 51 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định về xác định mức thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thuế:

“Điều 51. Xác định mức thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thuế

1. Cơ quan thuế xác định số tiền thuế phải nộp theo phương pháp khoán thuế (sau đây gọi là mức thuế khoán) đối với trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này.

...

5. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ theo quy định pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phải thực hiện chế độ kế toán và nộp thuế theo phương pháp kê khai.”

Căn cứ quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 90 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử:

“Điều 90. Nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử.

1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn điện tử để giao cho người mua theo định dạng chuẩn dữ liệu và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật về thuế, pháp luật về kế toán, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

2. Trường hợp người bán có sử dụng máy tính tiền thì người bán đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế.

...

5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.”

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 quy định về áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ:

“Điều 91. Áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ

3. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 51 của Luật này và các trường hợp xác định được doanh thu khi bán hàng hóa, dịch vụ sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.”

Căn cứ khoản 1 Điều 11 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP) quy định về hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền:

“Điều 11. Hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền

1. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định tại khoản 1 Điều 51 có mức doanh thu hằng năm từ 01 tỷ đồng trở lên, khoản 2 Điều 90, khoản 3 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, trong đó có bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng (trung tâm thương mại; siêu thị; bán lẻ (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác); ăn uống; nhà hàng; khách sạn; dịch vụ vận tải hành khách, dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ, dịch vụ nghệ thuật, vui chơi, giải trí, hoạt động chiếu phim, dịch vụ phục vụ cá nhân khác theo quy định về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam) sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế.”

Căn cứ các quy định trên, về đối tượng áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đã được quy định tại Luật Quản lý thuế và Nghị định số 70/2025/NĐ-CP, do đó, đề nghị thực hiện theo quy định tại Luật Quản lý thuế và Nghị định số 70/2025/NĐ-CP. Việc ban hành Nghị định số 70/2025/NĐ-CP thực hiện theo đúng thẩm quyền, quy định của pháp luật tại Luật Quản lý thuế.

Cục Thuế có ý kiến đề ông Thái Mạnh Cường được biết./ *JP*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó CTr. Đặng Ngọc Minh (để bc);
- Ban PC;
- Website CT;
- Lưu: VT, CS. *JP*

(2;4)

TL. CỤC TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ

PHÓ TRƯỞNG BAN



Phạm Thị Minh Hiền